**PHÂN BÓN HÓA HỌC**

***(15 câu trắc nghiệm)***

**Câu 1:** Loại phân đạm nào sau đây có đọ dinh dưỡng cao nhất ?

**A.** (NH4)2SO4.  **B.** CO(NH2)2.  **C.** NH4NO3.  **D.** NH4Cl.

**Câu 2:** Cho các phản ứng sau :

**A.** Ca3(PO4)2 + 3H2SO4 đặc → 3CaSO4 + 2H3PO4 (1)

**B.** Ca3(PO4)2 + 2H2SO4 đặc → 2CaSO4 + Ca(H2PO4)2 (2)

**C.** Ca3(PO4)2 + 4H2SO4 đặc → 3 Ca(H2PO4)2 (3)

**D.** Ca3(OH)2 + 2H2SO4 đặc → Ca(H2PO4)2 + 2H2O (4)

Những phản ứng xảy ra trong quá trình điều chế supephotphat kép từ Ca(H2PO4)2 là

A. (2), (3).   B. (1), (3).   C. (2), (4). D. (1), (4).

**Câu 3:** Phát biểu nào sau đây không đúng ?

**A.** supephotphat kép cố độ dinh dưỡng thấp hơn supephotphat đơn.

**B.** Nitơ và photpho là hai nguyên tố không thể thiếu cho sự sống.

**C.** Tất cả các muối nitrat đều bị nhiệt phân hủy.

**D.** Tất cả các muối đihiđrophotphat đều rễ tan trong nước.

**Câu 4:** Cho các phát biểu sau :

(1) Độ dinh dưỡng của phân đạm,phân lân và phân kali tính theo phần trăm khối lượng tương ứng của N2O5 ; P2O5 và K2O3.

(2) Người ta không bón phân urê kèm với vôi.

(3) Phân lân chứa nhiều photpho nhât là supephootphat kép.

(4) Bón nhiều phân đạm amoni sẽ làm đất chua.

(5) Quặng photphorit có thành phần chính là Ca3(PO4)2.

Trong các phát biểu trên, số phất biểu đúng là

**A.** 5.  **B.** 2.  **C.** 3. **D.** 4.

**Câu 5:** Hàm lượng KCl có trong một loại phân kali có độ dinh dưỡng 50% là

**A.** 79,26%.  **B.** 95.51%.  **C.** 31,54%. **D.** 26,17%.

**Câu 6:** Cho 44 gam NaOH vào dung dịch chứa 39,2 gam H3PO4. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn. Đem cô cạn dung dịch đến khô, thu được lượng muối khan là

**A.** 50 gam Na3PO4. **B.** 15 gam Na2HPO4.

**C.** 19,2 gam NaH2PO4 và 14,2 gam NaH2PO4. **D.** 14,2 gam NaH2PO4 và 49,2 gam Na3PO4.

**Câu 7:** Cho 2016 lít khí NH3 (đktc) vào dung dịch chứa a gam H3PO4. Sau khi phản ứng xảy ra hoàn toàn, cô cạn dung dịch được hỗn hợp amophot chứa 3960 gam (NH4)2HPO4. Giá trị của a là

**A.** 8820.  **B.** 4900.  **C.** 5880. **D.** 7840.

**Câu 8:** Một loại phân supephotphat kép có chứa 69,62% muối canxi đihiđrôphotphat, còn lại gồm các chất không chứa photpho. Độ dinh dưỡng của loại phân lân này là

**A.** 48,52%.  **B.** 45,75%.  **C.** 42,25%.  **D.** 39,76%.

**Câu 9:** Phân bón nào dưới đây cung cấp hàm lượng nitơ cao nhất ?

**A.** (NH4)2CO3 **B.** NH4HCO3 **C.** (NH4)2SO4 **D.** (NH2)2CO

**Câu 10:** Thành phần hóa học của supephotphat đơn là

**A.** Ca3(PO4)2 **B.** Ca(H2PO4)2

**C.** CaHPO4 **D.** Ca(H2PO4)2 và CaSO4

**Câu 11:** Thành phần hóa học của supephotphat kép là

**A.** Ca3(PO4)2 **B.** Ca(H2PO4)2

**C.** CaHPO4 **D.** Ca(H2PO4)2 và CaSO4

**Câu 12:** Hầu hết phân đạm, amoni: NH4NO3, NH4Cl, (NH4)2SO4 không thích hợp cho loại đất chua là do

**A.** muối amoni bị thủy phân tạo môi trường bazơ

**B.** muối amoni bị thủy phân tạo môi trường axit

**C.** muối amoni bị thủy phân tạo môi trường trung tính

**D.** muối amoni không bị thủy phân.

**Câu 13:** Thành phần chính của phân hỗn hợp nitrophotkat là

**A.** NH4Cl, Ca(H2PO4)2 và KCl. **B.** NH4NO3 , Ca(H2PO4)2 và KNO3.

**C.** (NH4)2SO4 và KNO3 **D.** NH4H2PO4 và KCl

**Câu 14:** Thành phần chính của phân phức hợp amophot là

**A.** (NH4)3PO4 **B.** NH4NO3 và (NH4)3PO4

**C.** (NH4)2SO4 và (NH4)2HPO4 **D.** NH4H2PO4 và (NH4)2HPO4

**Câu 15:** Trong các công thức sau đây, chọn công thức hóa học đúng của magie photphua:

**A.** Mg3(PO4)2 **B.** Mg(PO3)2 **C.** Mg3P2 **D.** Mg2P2O7

-----------------------------------------------

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **ĐA** | **B** | **B** | **A** | **D** | **A** | **D** | **C** | **C** | **D** | **D** |
| **Câu** | **11** | **12** | **13** | **14** | **15** | **16** | **17** | **18** | **19** | **20** |
| **ĐA** | **B** | **B** | **C** | **D** | **C** |  |  |  |  |  |